

Số: 23/2019/QĐST-DS

Tân Hưng, ngày 03 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện H, tỉnh A.

Bị đơn:

- Anh Võ Hữu Li, sinh năm: 1985.

- Chị Trần Thị Thúy H, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Võ Hữu L, chị Trần Thị Thúy H có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Ngô Thị N tổng số tiền 31.687.500 đồng (Trong đó nợ gốc 30.000.000 đồng + lãi suất số tiền 1.687.500 đồng = 31.687.500 đồng).

Kể từ ngày chị Ngô Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Võ Hữu L, chị Trần Thị Thúy H chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì anh L, chị H còn phải liên đới trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Anh Võ Hữu L, chị Trần Thị Thúy H phải liên đới chịu 792.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Ngô Thị N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị N số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 792.000 đồng theo biên lai số 0008600 ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh A;
- VKSND tỉnh/huyện;
- Các đương sự;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Thành